

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Kế hoạch
thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2019**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 21/2/2019 của Thủ tướng chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2019;

Căn cứ Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Quyết định số 876/QĐ-UBND ngày 19/3/2018 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2019;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch huyện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2019 trên địa bàn huyện Hoài Nhơn.

Điều 2.

1. Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn căn cứ nội dung của Kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng Kế hoạch cụ thể thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2019 của phòng, ban, đơn vị, địa phương mình và triển khai thực hiện đạt hiệu quả theo quy định.

2. Giao phòng Tài chính – Kế hoạch tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí cho UBND tỉnh, Sở Tài chính và UBND huyện theo đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch huyện; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. / 15

Nơi nhận:

- TT Huyện ủy (b/c);
- TT HĐND huyện;
- VP HU và các Ban XD Đảng;
- CT, PCT UBND huyện;
- UBMT và các Hội, đoàn thể huyện;
- Các cơ quan, ban phòng huyện;
- UBND các xã, TT;
- Lưu: VT *pr*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Cao Thanh Thương

**KẾ HOẠCH
Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2019**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 3890/QĐ-UBND ngày 11/4 /2019
của UBND huyện Hoài Nhơn)*

**I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU VÀ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA KẾ
HOẠCH THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2019:**

1. Mục tiêu:

1.1. Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí để từ đó có biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn và đẩy lùi tình trạng tham nhũng, lãng phí, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng các nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện.

1.2. Các cơ quan, phòng, ban, ngành, đoàn thể thuộc huyện; UBND các xã, thị trấn (*sau đây gọi chung là cơ quan, đơn vị*) xác định thực hành tiết kiệm, chống lãng phí là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, chuyên môn nghiệp vụ; xây dựng và củng cố đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực, trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ.

2. Yêu cầu:

2.1. Các cơ quan, đơn vị triển khai kịp thời, đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật của Chính phủ, Bộ Tài chính, UBND tỉnh Bình Định về công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

2.2. Đẩy mạnh việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của các cấp, các ngành, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan, đơn vị mà trọng tâm là thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước; xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức trong việc THTK, CLP tại đơn vị mình và xử lý nghiêm các hành vi gây ra thất thoát, lãng phí; làm cơ sở đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ tại các đơn vị, của cá nhân cán bộ, công chức và viên chức.

Thực hiện nghiêm sự chỉ đạo của UBND huyện về cụ thể hóa các nhiệm vụ, biện pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của UBND tỉnh Bình Định.

2.3. THTK, CLP phải được tiến hành đồng bộ với các hoạt động phòng chống tham nhũng, cải cách hành chính, tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, đồng thời, phải phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn của địa phương.

2.4. THPTK, CLP phải bám sát chủ trương, định hướng của Đảng, Nhà nước, gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của ngành, lĩnh vực, phù hợp với yêu cầu cải cách hành chính, bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ được giao, không để ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, đơn vị.

2.5. THPTK, CLP phải được tiến hành thường xuyên, liên tục ở mọi lúc, mọi nơi.

2.6. Tổ chức chỉ đạo và thực hiện những nhiệm vụ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí nhằm đạt kết quả cụ thể, thiết thực.

2.7. Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện tiếp tục tổ chức cho cán bộ, công chức, viên chức học tập, nghiên cứu quán triệt cụ thể nội dung của Luật; Nghị định của Chính phủ và Thông tư của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

2.8. Các cơ quan, đơn vị căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm tiến hành rà soát những quy định về cơ chế, chính sách, quy trình, thủ tục, giấy tờ giải quyết từng loại công việc, xác định những nội dung không phù hợp với quy định, lỏng lẻo, sơ hở trong quản lý để phát sinh tiêu cực, trình cấp có thẩm quyền bãi bỏ hoặc đề xuất để ban hành các văn bản thay thế, sửa đổi theo nguyên tắc cải cách hành chính và phù hợp Luật. Tăng cường các biện pháp cụ thể về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

2.9. Triển khai nghiêm túc và có hiệu quả Nghị định số 84/2006/NĐ-CP ngày 18/8/2006 của Chính phủ và Thông tư số 101/2006/TT-BTC ngày 31/10/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc xử phạt vi phạm hành chính và bồi thường thiệt hại trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Các cấp, các ngành thực hiện nghiêm túc có hiệu quả quy chế dân chủ ở cơ sở; Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị; báo cáo kịp thời các trường hợp vi phạm quy định của cơ quan về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

3. Nhiệm vụ trọng tâm:

3.1. Thực hiện công khai, minh bạch trong quản lý sử dụng đất đai, tài sản công, chỉ tiêu ngân sách, đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý tài chính; huy động và sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân và công tác cán bộ;

Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, ngân sách, tăng cường quản lý thu, thực hiện quyết liệt các giải pháp chống thất thu, chuyển giá, trốn thuế; thực hiện dự toán ngân sách nhà nước đúng quy định của pháp luật. Tiếp tục cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước theo hướng hiệu quả, bền vững; giữ cơ cấu hợp lý giữa tích lũy và tiêu dùng, tăng tỷ trọng chi đầu tư phát triển, giảm tỷ trọng chi thường xuyên, đảm bảo chi cho con người, an sinh xã hội và chi cho quốc phòng, an ninh.

Không ban hành chính sách làm giảm thu ngân sách nhà nước trừ trường hợp điều chỉnh chính sách thu theo các cam kết hội nhập; chỉ ban hành mới chính sách chi ngân sách khi thực sự cần thiết và có nguồn đảm bảo. Quản lý chặt chẽ và hạn chế tối đa việc ứng trước dự toán ngân sách nhà nước và chi chuyển nguồn sang năm sau.

Quản lý chặt chẽ việc sử dụng nguồn kinh phí cải cách tiền lương để thực hiện cải cách tiền lương, phụ cấp trong năm 2019. Tăng cường giám sát và công khai, minh bạch trong việc sử dụng ngân sách nhà nước, nhất là trong các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, lãng phí;

Chống lãng phí trong mua sắm tài sản nhà nước thông qua việc đẩy mạnh mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung, áp dụng đối với những loại tài sản có lượng mua sắm nhiều, giá trị mua sắm lớn, được sử dụng phổ biến ở nhiều cơ quan, tổ chức, đơn vị;

Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công.

3.2. Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính theo hướng đơn giản, rõ ràng, minh bạch, công khai, hiệu quả. Nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế “một cửa” ở các cơ quan hành chính. Gắn cải cách hành chính với xây dựng Chính phủ điện tử. Tăng cường thanh tra công vụ và kiểm tra giải quyết thủ tục hành chính tại các cơ quan quản lý Nhà nước; có biện pháp xử lý nghiêm những hành vi nhũng nhiễu của cán bộ, công chức, người thi hành công vụ.

Tiếp tục thực hiện cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, cải cách thủ tục hành chính, giảm chi phí cho doanh nghiệp nhằm tạo môi trường thuận lợi nhất thúc đẩy kinh tế tư nhân phát triển. Thực hiện tinh giản biên chế hành chính trên cơ sở nâng cao hiệu suất, hiệu quả làm việc trong các cơ quan nhà nước.

Tiếp tục đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch theo tinh thần khẩn trương, cụ thể, rõ trách nhiệm, thời hạn; gắn với củng cố, kiện toàn bộ máy chính quyền các cấp. Đổi mới công tác tổ chức cán bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có năng lực, trình độ, tinh chuyên nghiệp cao, thực sự công tâm, tâm huyết, trách nhiệm với nghề nghiệp, nhiệm vụ được giao. Thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý kinh tế - xã hội, phân cấp quản lý ngân sách theo nghị quyết của HĐND Tỉnh, HĐND huyện.

Chống lãng phí trong sử dụng nguồn lực lao động, nâng cao chất lượng lao động, tăng hiệu suất, hiệu quả lao động. Phấn đấu tinh giản biên chế hành chính ở mức tối đa trên cơ sở nâng cao hiệu suất, hiệu quả làm việc trong các cơ quan nhà nước.

3.3. Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Triển khai quyết liệt công tác sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm tinh gọn, có cơ cấu hợp lý, có năng lực tự chủ, quản trị tiên tiến, hoạt động hiệu quả. Tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để sử dụng hiệu quả chi thường xuyên của ngân sách nhà nước, góp phần cải cách chính sách tiền lương

Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, bảo đảm công khai, minh bạch các hoạt động kinh tế, tài chính trong các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp. Làm tốt công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; đảm bảo việc giải quyết khiếu nại, tố cáo được thực hiện tốt ngay tại cơ sở. Phát huy vai trò giám sát của HĐND, Mặt trận tổ quốc các cấp, của nhân dân và các phương tiện thông tin đại chúng đối với hoạt động của các cơ quan Nhà nước và cán bộ, công chức, viên chức.

Triển khai quyết liệt các quy định về cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp, giảm mạnh chi ngân sách nhà nước cho khu vực này. Đẩy mạnh việc chuyển phương thức hỗ trợ trực tiếp của Nhà nước đối với các đơn vị sự nghiệp công lập sang cơ chế đặt hàng.

3.4. Các cơ quan, đơn vị đẩy mạnh công tác tuyên truyền, động viên cán bộ, công chức, viên chức phát hiện, tố giác và đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí. Biểu dương khen thưởng kịp thời cán bộ, công chức, viên chức có thành tích trong công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Kiên quyết xử lý những cán bộ, công chức vi phạm Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

3.5. Tiếp tục đẩy mạnh sắp xếp, đổi mới, nâng cao hiệu quả và năng lực quản lý nhà nước đối với các thành phần kinh tế trên địa bàn.

3.6. Nâng cao chất lượng và đẩy nhanh tiến độ công tác quy hoạch. Quy định cụ thể và thực hiện nghiêm việc công khai tất cả các quy hoạch được duyệt. Phát triển và khai thác hiệu quả hệ thống cơ sở hạ tầng. Xây dựng đồng bộ cơ sở hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội, khu tái định cư, vùng ven đô thị. Ưu tiên đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng cho những nơi có yêu cầu cấp thiết về phát triển kinh tế - xã hội và phù hợp với quy hoạch được phê duyệt.

3.7. Tập trung triển khai kế hoạch thanh tra, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm về quy hoạch, đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý sử dụng đất đai, quản lý thu, chi ngân sách và quản lý tài sản công ... để kịp thời phát hiện, ngăn ngừa tham nhũng, lãng phí. Gắn công tác thanh tra kinh tế xã hội với thanh tra thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của các cơ quan, đơn vị và việc thực hiện công vụ của cán bộ, công chức.

3.8. Thực hiện nghiêm túc quy định về xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng, lãng phí. Xử lý đúng pháp luật, kịp thời, công khai những cán bộ, công chức sử dụng lãng phí tài sản và kinh phí của Nhà nước.

3.9. Chủ tịch UBND các xã, thị trấn, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch, tổ chức đối thoại, tiếp dân, giải quyết kịp thời những kiến nghị chính đáng, không để xảy ra khiếu kiện phức tạp, đông người.

3.10. Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí định kỳ (quý, 06 tháng, năm) và đột xuất theo đúng quy định.

II. MỘT SỐ BIỆN PHÁP CỤ THỂ VỀ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ.

1. Trong việc ban hành, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ:

Tất cả các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn đều phải ban hành quy chế chi tiêu nội bộ theo quy định và thông qua Nghị quyết của hội nghị cán bộ, công chức. Quy chế chi tiêu nội bộ được áp dụng xuyên suốt trong năm.

Đối với các đơn vị đã giao tự chủ về tài chính sau khi trừ các khoản chi phí trong năm số còn lại các đơn vị phải trích lập các quỹ theo đúng quy định như:

- + Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp
- + Trả thu nhập tăng thêm cho người lao động
- + Trích lập quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi, quỹ dự phòng ổn định thu nhập.

Việc trích lập các quỹ phải được các đơn vị sử dụng đúng quy định, đúng mục đích theo quy định tại Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của

Chính phủ; Thông tư 145/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn cơ chế tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định 141/2016/NĐ-CP. Ngoài ra, các đơn vị phải rà soát, quản lý chặt chẽ các khoản chi, đảm bảo theo đúng dự toán đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; thực hiện nghiêm, có hiệu quả các biện pháp chống thất thoát, lãng phí; sắp xếp các nhiệm vụ để tổ chức thực hiện trong phạm vi dự toán đã được giao. Không bổ sung kinh phí ngoài dự toán được giao cho các nhiệm vụ không cần thiết, không cấp bách.

2. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước:

Trong năm 2019 tiếp tục đẩy mạnh việc quản lý chặt chẽ tài chính ngân sách nhà nước, bảo đảm chi ngân sách nhà nước tiết kiệm, hiệu quả và theo đúng dự toán được HĐND các cấp thông qua. Không bổ sung kinh phí ngoài dự toán được giao cho các nhiệm vụ không cần thiết, không cấp bách.

Triệt để tiết kiệm chi thường xuyên, chi cho bộ máy quản lý nhà nước, chi phí hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công, nhất là các khoản chi phí điện, nước, điện thoại, sách, báo, tạp chí, xăng dầu, chi phí khánh tiết, hội nghị, hội thảo, lễ hội, lễ kỷ niệm, động thổ, khởi công, khánh thành công trình công tác phí trong nước và đi công tác nước ngoài từ NSNN theo đúng quy định tại Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ, Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính và Thông tư số 326/2016/TT-BTC ngày 23/12/2016 của Bộ Tài chính.

Đối với văn phòng phẩm: Yêu cầu các cơ quan, đơn vị đẩy mạnh việc ứng dụng tin học hóa trong quản lý và hành chính; thực hiện việc gửi, nhận văn bản qua mạng tin học để hạn chế sử dụng giấy tờ không cần thiết. Tận dụng tối đa tính năng, tác dụng của văn phòng phẩm để tiết kiệm chi phí. Hạn chế việc sao lục các loại văn bản đã được đăng tải trên cổng thông tin điện tử và hệ thống văn bản pháp luật của Nhà nước.

Chi phí tiếp khách phải đảm bảo đúng chế độ quy định và trên cơ sở tiết kiệm, chống lãng phí. Không sử dụng rượu, bia để tiếp khách trong và ngoài giờ hành chính các ngày làm việc; các cơ quan, đơn vị phải nghiêm túc thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Chính phủ về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính Nhà nước. Tiết kiệm tối thiểu 15% chi đoàn ra, đoàn vào.

Việc điều xe ô tô phục vụ công tác phải đảm bảo đầy đủ thủ tục và năng lực hành vi pháp lý như: Giấy đăng ký xe, lệnh điều xe, sổ kiểm định, người lái xe phải đảm bảo đủ sức khỏe.... Cơ quan có xe ô tô công tác phải mở sổ theo dõi lịch trình hoạt động của từng đầu xe, định kỳ hàng năm tiến hành rà soát hoàn thiện định mức tiêu hao nhiên liệu cho từng đầu xe. Việc thanh toán chi phí tiêu hao nhiên liệu phải đúng, đủ định mức theo quy định. Tăng cường sử dụng xe ô tô chung khi đi công tác.

Đối với hội nghị, hội thảo: phấn đấu tiết kiệm tối thiểu 12%.

+ Hạn chế việc triệu tập về huyện đối với các cuộc họp, hội nghị, hội thảo nếu thấy không thật sự cần thiết. Thực hiện lồng ghép các nội dung, vấn đề công việc cần xử lý; kết hợp các cuộc họp một cách hợp lý; chuẩn bị kỹ, đầy đủ nội dung đúng yêu cầu của cuộc họp, phát biểu ngắn gọn, có trọng tâm.

+ Đề nâng cao trách nhiệm, phát huy trí tuệ của các thành phần dự họp và tiết kiệm thời gian vật chất, cơ quan được chuẩn bị nội dung cho cuộc họp phải gửi dự thảo nội dung cho thành phần (gửi vào hộp thư công vụ) dự họp trước ít nhất là 02 ngày (trừ cuộc họp đột xuất) để nghiên cứu trước. Tại cuộc họp, người chủ trì chỉ nêu khái quát nội dung và dành nhiều thời gian cho thảo luận.

+ Tùy theo tính chất, nội dung, mục đích, yêu cầu của cuộc họp, người quyết định cuộc họp phải cân nhắc và quyết định thành phần, số lượng người tham dự cuộc họp cho phù hợp, đảm bảo tiết kiệm và hiệu quả. Việc tổ chức ăn, uống cho đại biểu dự hội nghị (nếu có) không được sử dụng rượu, bia; chỉ tổ chức ăn cơm bình thường.

+ Công tác trang trí, khánh tiết: Cắt giảm tối đa các chi phí trang trí, khánh tiết rườm rà không cần thiết; việc trang trí phải đảm bảo đúng quy định, phản ánh được chủ đề chính của lễ hội, hội nghị, hội thảo...

+ Chỉ tổ chức hoạt động văn nghệ chào mừng tại các kỳ Đại hội, lễ hội, lễ đón nhận danh hiệu... không tổ chức văn nghệ chào mừng tại các hội nghị tổng kết, hội thảo, hội nghị chuyên đề...

Rà soát các chương trình, dự án đã được cấp có thẩm quyền quyết định để ưu tiên bố trí nguồn lực đối với các chương trình, dự án cần thiết, hiệu quả, cắt giảm các chương trình, dự án có nội dung trùng lặp, kém hiệu quả.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong các lĩnh vực. Phân đầu giảm tối thiểu 2,5% đơn vị sự nghiệp công lập so với năm 2015, đảm bảo mục tiêu đến năm 2021 giảm tối thiểu 10% đơn vị sự nghiệp công lập so với năm 2015, có 10% đơn vị tự chủ tài chính, giảm bình quân 10% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn năm 2011 -2015.

Ngân sách nhà nước chuyển từ hỗ trợ cho các đơn vị sự nghiệp công lập sang hỗ trợ trực tiếp cho đối tượng người nghèo, đối tượng chính sách khi sử dụng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu; chuyển từ hỗ trợ theo cơ chế cấp phát bình quân sang cơ chế Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công căn cứ vào chất lượng đầu ra hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công. Thực hiện cơ chế giao vốn, tài sản cho đơn vị sự nghiệp công lập phù hợp với quy định pháp luật;

Quy định giá dịch vụ sự nghiệp công từng bước tính đủ các chi phí đối với các loại dịch vụ cơ bản, thiết yếu, đồng thời cần gắn với chính sách hỗ trợ phù hợp cho người nghèo, đối tượng chính sách; đối với giá dịch vụ sự nghiệp công không sử dụng ngân sách nhà nước thì giao quyền tự chủ cho các đơn vị cung ứng dịch vụ tự quyết định theo nguyên tắc bảo đảm bù đắp chi phí và có tích lũy, trừ các dịch vụ công nhà nước phải quản lý giá theo quy định pháp luật về giá.

Tuyên truyền, phổ biến và triển khai thực hiện Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn có liên quan. Từng bước thực hiện đổi mới phương thức quản lý ngân sách nhà nước theo kết quả thực hiện nhiệm vụ đảm bảo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

Cắt giảm 100% việc tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công, khánh thành các công trình xây dựng cơ bản, trừ các công trình có ý nghĩa quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội của địa phương.

3. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ NSNN:

Trong năm 2019, các cấp, các ngành cần tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm các quy định của Luật Đầu tư công đi đôi với rà soát, đánh giá toàn diện các quy định về quản lý đầu tư công, xây dựng cơ bản; tiếp tục tăng cường quản lý đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước, khắc phục tình trạng bố trí vốn phân tán, dàn trải, góp phần nâng cao hiệu quả đầu tư theo kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước giai đoạn năm 2016 - 2020 và năm 2019. Thực hiện các biện pháp, giải pháp về nâng cao chất lượng công tác quy hoạch kế hoạch; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với tất cả các khâu trong quá trình đầu tư, bảo đảm công khai, minh bạch trong đấu thầu thông qua các hình thức như: đấu thầu rộng rãi, chào hàng cạnh tranh công khai, hạn chế tối đa việc chỉ định thầu đối với các dự án đầu tư.

Thực hiện tiết kiệm trong công tác chỉ định thầu tư vấn, xây dựng; tiết kiệm cho ngân sách khi tổ chức đấu thầu dù các gói thầu chỉ định thầu nhưng khi thương thảo hợp đồng, bên mời thầu nỗ lực làm việc với nhà thầu để có thể giảm thêm chi phí khi thực hiện trong khả năng của nhà thầu; nhà thầu chấp nhận giảm giá và vẫn thực hiện gói thầu đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng thì sự nỗ lực của các chủ đầu tư và bên mời thầu sẽ đạt được hiệu quả cao.

Phân bổ kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước cho các dự án thuộc danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn năm 2016 - 2020 đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đã có đầy đủ thủ tục theo quy định; bố trí vốn để hoàn thành dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn bảo đảm thời gian theo quy định; tập trung đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các chương trình, dự án quan trọng quốc gia, dự án chuyên tiếp hoàn thành trong năm 2019, vốn đối ứng các chương trình, dự án ODA và các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư; sau khi bố trí đủ vốn cho các nhiệm vụ nêu trên, nếu còn nguồn mới xem xét bố trí cho dự án khởi công mới đã có đủ thủ tục đầu tư theo quy định của pháp luật, trong đó ưu tiên dự án cấp bách về phòng chống, khắc phục lũ lụt, thiên tai, bảo vệ môi trường, các dự án trọng điểm có ý nghĩa lớn đối với phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Thực hiện tiết kiệm từ chủ trương đầu tư; tiến hành rà soát cắt giảm tối đa các dự án không nằm trong quy hoạch, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt; thu hồi đối với các dự án đã được cấp phép đầu tư nhưng quá thời hạn quy định không triển khai thực hiện theo cam kết hoặc theo giấy phép; cắt giảm, tạm dừng các hạng mục công trình chưa thực sự cần thiết hoặc hiệu quả đầu tư thấp; không để phát sinh thêm và xử lý dứt điểm nợ đọng xây dựng cơ bản.

Chống lãng phí, nâng cao chất lượng công tác khảo sát, thiết kế, giải pháp thi công, thẩm định dự án; hạn chế các nội dung phát sinh dẫn đến phải điều chỉnh thiết kế trong quá trình thi công xây dựng công trình; phấn đấu thực hiện tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư.

Tăng cường công tác rà soát, bảo đảm 100% các chương trình, dự án bố trí trong kế hoạch đầu tư công phải có đầy đủ các thủ tục đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công.

Tạm ứng thanh toán vốn đầu tư theo đúng quy định của Nhà nước đảm bảo tiến độ thực hiện dự án và thời hạn giải ngân, sử dụng vốn có hiệu quả. Thực hiện nghiêm Chi thị số 27/CT-TTg ngày 27/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường, đẩy mạnh công tác quyết toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành sử dụng vốn nhà nước.

Tăng cường đấu thầu rộng rãi, công khai theo quy định của Luật Đấu thầu, nhất là đối với các dự án, công trình có sử dụng đất. Nâng cao hiệu lực và hiệu quả công tác giám sát các dự án đầu tư của Nhà nước thông qua việc tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra cũng như cơ chế giám sát của người dân, cộng đồng dân cư và các tổ chức xã hội đối với hoạt động đầu tư công, nhất là đối với các dự án, công trình thực hiện đấu thầu hạn chế, chỉ định thầu và lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt.

Rà soát các dự án, công trình kéo dài nhiều năm, hiệu quả đầu tư thấp để có hướng xử lý; có biện pháp hoàn tạm ứng đối với các khoản tạm ứng quá hạn, có phương án xử lý dứt điểm các khoản tạm ứng của các dự án, công trình kéo dài nhiều năm, đơn vị quản lý đã giải thể. Thực hiện đúng quy định về hoàn trả tạm ứng đối với các dự án, công trình mới thực hiện.

Tăng cường công tác theo dõi, kiểm tra, đánh giá đối với 100% kế hoạch, chương trình, dự án đầu tư công được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

Tăng cường công tác quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước, xử lý dứt điểm tình trạng tồn đọng quyết toán.

4. Trong quản lý Chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình mục tiêu:

Triển khai thực hiện có hiệu quả 02 Chương trình mục tiêu quốc gia: Xây dựng nông thôn mới và Giảm nghèo bền vững và các chương trình mục tiêu đã được phê duyệt, trong đó ưu tiên nguồn lực phát triển các vùng miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, các vùng khó khăn, thường xuyên bị thiên tai.

Quản lý và sử dụng vốn Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và các chương trình mục tiêu theo đúng đối tượng, đảm bảo tiến độ, tiết kiệm, hiệu quả.

Triển khai có hiệu quả Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ về cơ chế đầu tư đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu giai đoạn 2016 - 2020.

5. Trong quản lý, sử dụng đất đai, trụ sở làm việc, nhà công vụ, tài sản công:

Triển khai đồng bộ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công và khai thác hợp lý nguồn lực từ tài sản công.

Đất đai trụ sở làm việc, nhà công vụ giao cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức phải được quản lý, sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả và bảo đảm thực hành tiết kiệm; nâng cao hiệu suất sử dụng nhà công vụ; thực hiện thu hồi 100% nhà công vụ sử dụng không đúng mục đích, không đúng đối tượng, hết thời gian sử dụng nhà công vụ theo quy định.

Thực hiện nghiêm việc xử lý, thu hồi các diện tích đất đai, mặt nước sử dụng không đúng quy định của pháp luật; sử dụng đất sai mục đích, sai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; bỏ hoang hóa, lãng phí, kém hiệu quả và tình trạng lấn chiếm đất đai trái quy định.

Đẩy mạnh việc sắp xếp lại, xử lý nhà đất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công. Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 25/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác quản lý các trụ sở, các cơ sở hoạt động sự nghiệp; kiên quyết thu hồi diện tích nhà, đất sử dụng cho thuê cho mượn, liên doanh, liên kết không đúng quy định và trụ sở cũ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được đầu tư xây dựng trụ sở mới.

Tăng cường khai thác nguồn lực tài chính từ kết cấu hạ tầng theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn; tổ chức thực hiện đầu tư, bảo trì, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng bảo đảm công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật về đấu thầu, đấu giá.

Thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Xác định cụ thể từng đối tượng được trang bị tài sản; đồng thời, xác định công năng sử dụng của tài sản để trang bị cho nhiều đối tượng dùng chung phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thực tế ở từng cơ quan, tổ chức, đơn vị, tránh lãng phí trong việc trang bị, mua sắm tài sản. Hạn chế mua sắm xe ô tô và trang thiết bị đắt tiền; thực hiện nghiêm quy định của Chính phủ về khoán xe công, tổ chức sắp xếp lại, xử lý xe ô tô theo tiêu chuẩn, định mức đúng quy định.

Chỉ sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết trong các trường hợp được pháp luật quy định; kiên quyết chấm dứt, thu hồi tài sản công sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết không đúng quy định.

Thực hiện xử lý kịp thời tài sản của các dự án sử dụng vốn nhà nước sau khi dự án kết thúc theo Thông tư số 198/2013/TT-BTC ngày 20/12/2013 của Bộ Tài chính và các văn bản hướng dẫn khác (nếu có).

6. Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên:

Tăng cường giám sát, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Luật Đất đai, quy hoạch sử dụng đất và các văn bản quy phạm pháp luật về sử dụng đất. Thực hiện nghiêm việc xử lý, thu hồi các diện tích đất đai, mặt nước sử dụng không đúng quy định của pháp luật, sử dụng đất sai mục đích, sai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, sử dụng lãng phí, kém hiệu quả, bỏ hoang hóa và lấn chiếm đất trái quy định.

Tiếp tục công tác rà soát quy hoạch các cụm công nghiệp trên địa bàn huyện để đảm bảo việc phát triển các cụm công nghiệp hiệu quả, tránh việc sử dụng đất lãng phí, kém hiệu quả.

Đẩy mạnh việc điều tra, đánh giá tiềm năng, trữ lượng, hoàn thiện quy hoạch và tăng cường quản lý, giám sát, sử dụng hợp lý, hiệu quả, tiết kiệm các nguồn tài nguyên. Việc khai thác mới tài nguyên, khoáng sản phải thực hiện đầu thầu công khai, minh bạch.

Việc khai thác khoáng sản gắn với chế biến, tạo sản phẩm có giá trị kinh tế cao và sử dụng hiệu quả. Cân đối giữa khai thác và dự trữ khoáng sản, phát triển bền vững công nghiệp khai khoáng gắn với bảo vệ môi trường. Khai thác và sử dụng bền vững nguồn nước.

Tăng cường bảo vệ và phát triển rừng, nhất là rừng phòng hộ ven biển, rừng đầu nguồn, rừng đặc dụng, thực hiện nghiêm việc đóng cửa rừng tự nhiên và các quy định về bảo vệ, phát triển rừng, bảo tồn đa dạng sinh học.

Tăng cường bảo vệ nguồn nước và bảo vệ hệ sinh thái thủy sinh; khai thác, sử dụng hợp lý và bền vững không gian, mặt nước, tài nguyên thiên nhiên, vị thế của biển phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; bảo tồn cảnh quan và đa dạng sinh học biển, tăng cường khả năng chống chịu của các hệ sinh thái biển trước tác động của biến đổi khí hậu.

Tăng cường áp dụng công nghệ tiên tiến và sử dụng năng lượng tái tạo, các nguyên liệu, vật liệu mới, thân thiện với môi trường; đẩy mạnh nghiên cứu và xây dựng các dự án sử dụng công nghệ tái chế nước thải và chất thải; các dự án sử dụng năng lượng gió, năng lượng mặt trời.

Xử lý triệt để các cơ sở sử dụng lãng phí năng lượng, tài nguyên, gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định của pháp luật về thăm dò, khai thác, chế biến tài nguyên khoáng sản.

7. Trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động

Tiếp tục xây dựng, triển khai và hoàn thành Đề án vị trí việc làm.

Quản lý chặt chẽ số lượng biên chế công chức, biên chế sự nghiệp. Dừng việc giao bổ sung biên chế. Chấm dứt việc tự phê duyệt và giao biên chế vượt quá số đã được cấp có thẩm quyền giao; có kế hoạch và giải pháp để giải quyết dứt điểm số biên chế vượt quá số biên chế được giao

Thực hiện tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII. Thực hiện có kết quả Đề án tinh giản biên chế bảo đảm đến năm 2021 giảm được 10% so với biên chế giao năm 2015; các cơ quan, đơn vị chưa sử dụng hết số biên chế được giao phải xem xét, cắt giảm phù hợp.

Thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, giảm đầu mối, giảm tối đa cấp trung gian, giảm cấp phó; điều chỉnh dứt điểm các vấn đề còn chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan trong hệ thống tổ chức nhà nước; gắn với tinh giản biên chế nhằm nâng cao hiệu quả đội ngũ cán bộ, công chức viên chức. Tiến hành sáp nhập, giải thể đơn vị, bộ máy hoạt động không hiệu quả.

Đổi mới căn bản cách thức quản lý và thái độ làm việc của công chức nhà nước, phục vụ đi đôi với quản lý; minh bạch hóa quản lý nhà nước, tăng cường kỷ luật công vụ, kỷ cương đối với cán bộ, công chức, cơ quan nhà nước. Xử lý nghiêm các trường hợp không tuân thủ, có hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức công vụ.

Thực hiện quản lý chặt chẽ thời giờ lao động, kiểm tra, giám sát chất lượng và đảm bảo hiệu quả công việc của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, công sở.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, gắn kết chặt chẽ với việc kiện toàn tổ chức, tinh giản biên chế, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, phục vụ nhân dân.

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

Căn cứ Kế hoạch THPTK, CLP của huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc huyện và Chủ tịch ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trong phạm vi quản lý của mình, có trách nhiệm chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm, chống lãng phí của năm 2019; xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, phân công rõ ràng trách nhiệm của từng cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm; quy định kết quả THPTK, CLP là tiêu chí để đánh giá công tác thi đua, khen thưởng.

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, đặc biệt là đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong THPTK, CLP.

2. Tiếp tục thông tin, phổ biến pháp luật về THPTK, CLP và các chủ trương, chính sách mới của Đảng và Nhà nước có liên quan đến THPTK, CLP thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, hội nghị quán triệt, tập huấn để tuyên truyền, giáo dục sâu rộng đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác THPTK, CLP. Qua đó nâng cao trách nhiệm, thống nhất nhận thức và hành động của từng cấp, từng ngành và mỗi cán bộ, công chức, viên chức đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu trong THPTK, CLP.

3. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện trên các lĩnh vực THPTK, CLP, trong đó tập trung:

+ Tổ chức điều hành dự toán ngân sách nhà nước chủ động, chặt chẽ, bảo đảm kỷ cương, kỷ luật tài chính, ngân sách. Tăng cường giám sát và công khai, minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước, nhất là trong các lĩnh vực dễ phát sinh thất thoát, lãng phí. Tiếp tục cải cách công tác kiểm soát chi ngân sách nhà nước theo hướng thống nhất quy trình, tập trung đầu mối kiểm soát và thanh toán các khoản chi ngân sách nhà nước (bao gồm cả chi thường xuyên và chi đầu tư) gắn với việc phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn của các đơn vị liên quan, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác kiểm soát chi, quản lý thu ngân sách nhà nước.

+ Thúc đẩy công tác phổ biến, tuyên truyền pháp luật về quản lý nợ công; triển khai đồng bộ, hiệu quả Luật Quản lý nợ công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn. Tăng cường quản lý, giám sát hiệu quả sử dụng vốn trái phiếu Chính phủ, vốn vay ODA, vay ưu đãi từ các nhà tài trợ.

+ Tích cực tuyên truyền, phổ biến các quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn. Tiếp tục hiện đại hóa công tác quản lý tài sản công và nâng cấp cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công, đảm bảo từng bước cơ sở dữ liệu quốc gia có đầy đủ thông tin về tài sản công. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật liên quan đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm.

+ Tổ chức triển khai thực hiện tốt các quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tăng cường vai trò các cơ quan quản lý nhà nước ở giai đoạn chuẩn bị đầu tư, khắc phục tình trạng chuẩn bị sơ sài và quyết định chủ trương đầu tư một cách cảm tính, hình thức, gây lãng phí, thất thoát, kém hiệu quả. Trong việc thẩm định trình cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư, phải thẩm định làm rõ nguồn vốn và khả năng cân đối vốn cho từng chương trình, dự án, công trình cụ thể; bảo đảm dự án được phê duyệt có đủ nguồn lực tài chính để thực hiện.

+ Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 04/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng vật tư, hàng hóa sản xuất trong nước trong công tác đấu thầu các dự án đầu tư phát triển và hoạt động mua sắm thường xuyên sử dụng vốn nhà nước; Chỉ thị số 47/CT-TTg ngày 27/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh công tác đấu thầu trong các dự án đầu tư phát triển và hoạt động mua sắm thường xuyên sử dụng vốn nhà nước để góp phần tiết kiệm chi đầu tư.

+ Tiếp tục rà soát thủ tục giải ngân và các quy định của pháp luật liên quan đến xây dựng, các thủ tục về thẩm định, thẩm tra, cấp giấy phép... có nhiều vướng mắc, cần tiếp tục được sửa đổi, bổ sung, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

+ Tập trung rà soát các kế hoạch, dự án đầu tư ngay từ khâu định hướng, chủ trương đầu tư, tránh việc định hướng đầu tư và chủ trương đầu tư sai, dẫn đến các dự án đầu tư không đạt hiệu quả kinh tế - xã hội, đầu tư dàn trải, hiệu quả sử dụng vốn nhà nước thấp.

+ Đẩy mạnh công tác đào tạo nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác quyết toán các dự án đầu tư ở huyện, xã nhằm đảm bảo tiến độ và nâng cao chất lượng công tác thanh quyết toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành sử dụng vốn nhà nước, góp phần bảo vệ lợi ích hợp pháp của nhà thầu và hạn chế thất thoát ngân sách nhà nước.

+ Xây dựng, hoàn thiện cơ chế tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc các ngành, lĩnh vực, đẩy mạnh phân cấp và giao quyền chủ động cho các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng phân định rõ việc quản lý nhà nước với quản trị đơn vị sự nghiệp công lập và việc cung ứng dịch vụ sự nghiệp công.

+ Tăng cường công tác quản lý, sử dụng đất đai đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm. Thực hiện điều tiết một cách hợp lý giá trị tăng thêm từ đất do Nhà nước đầu tư cơ sở hạ tầng đem lại.

+ Tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động công vụ; thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, góp phần nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị.

4. Tăng cường thực hiện công khai, giám sát THPT, CLP.

+ Các cơ quan, phòng ban thuộc huyện; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chỉ đạo, hướng dẫn các bộ phận, đơn vị trực thuộc thực hiện nghiêm các quy định về công khai, minh bạch trong các lĩnh vực quản lý nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc kiểm tra thanh tra, giám sát THPT, CLP.

+ Người đứng đầu cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước phải thực hiện công khai theo đúng quy định của pháp luật, tập trung thực hiện, công khai việc sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính được giao theo quy định. Khuyến khích thực hiện hình thức công khai trên trang thông tin điện tử nhằm nâng cao hiệu quả và tiết kiệm ngân sách (trừ những nội dung thuộc bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật).

+ Thực hiện công khai hành vi lãng phí, kết quả xử lý hành vi lãng phí.

+ Phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức, đoàn thể trong cơ quan để kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm về THPT, CLP. Đẩy mạnh việc thực hiện giám sát đầu tư cộng đồng qua Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng theo quy định của Thủ tướng Chính phủ; tăng cường vai trò của người dân trong việc theo dõi, đánh giá việc chấp hành các quy định về quản lý đầu tư của cơ quan có thẩm quyền quyết định đầu tư.

5. Thường xuyên kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về THPT, CLP.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THPT, CLP; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về các lĩnh vực liên quan đến THPT, CLP. Xây dựng kế hoạch và tập trung tổ chức kiểm tra, thanh tra một số nội dung, lĩnh vực, công trình trọng điểm, cụ thể cần tập trung vào các lĩnh vực sau:

+ Quản lý, sử dụng đất đai; tài nguyên khoáng sản;

+ Các dự án đầu tư sử dụng ngân sách nhà nước hoặc có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước;

+ Quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ, công trình phúc lợi và dịch vụ công cộng;

+ Các chương trình mục tiêu quốc gia; chương trình quốc gia; các quỹ có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước;

+ Mua sắm, trang bị, quản lý, sử dụng phương tiện đi lại; trang thiết bị làm việc; trang thiết bị y tế, thuốc phòng bệnh, chữa bệnh phục vụ hoạt động của các cơ sở y tế do ngân sách nhà nước cấp kinh phí;

+ Quản lý kinh phí xây dựng chương trình, nội dung giáo dục;

6. Thủ trưởng các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại các đơn vị mình và chỉ đạo công tác kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị cấp dưới trực thuộc.

Đối với những vi phạm được phát hiện trong công tác kiểm tra, thủ trưởng đơn vị phải khắc phục, xử lý hoặc đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý.

7. Đẩy mạnh cải cách hành chính, hiện đại hóa quản lý; thực hiện kiên trì, kiên quyết, có hiệu quả trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan trong THPT, CLP. Tăng cường công tác chỉ đạo việc thực hiện cải cách hành chính của các cấp, các ngành gắn với THPT, CLP trong các lĩnh vực; thực hiện có hiệu quả hiện đại hóa quản lý hành chính nhà nước thông qua việc hoàn thiện và triển khai thực hiện kết nối phần mềm hệ thống Văn phòng điện tử liên thông toàn tỉnh và phần mềm “Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao”; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước, đặc biệt là trong thực hiện các dịch vụ công để vừa rút ngắn thời gian thực hiện, giảm nhân lực quản lý, giảm chi phí xã hội, vừa phục vụ người dân và doanh nghiệp mọi lúc, mọi nơi, dựa trên nhiều phương tiện khác nhau.

8. Các cơ quan, ban, ngành, địa phương triển khai có hiệu quả pháp luật về phòng chống tham nhũng, THPT, CLP; đề ra các biện pháp cụ thể để tăng cường tính công khai, minh bạch, trách nhiệm trong hoạt động công vụ.

9. Tăng cường phối hợp triển khai việc THPT, CLP giữa các cơ quan, ban, ngành, địa phương; phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể để thực hiện có hiệu quả công tác THPT, CLP; phát huy vai trò giám sát của các tổ chức, đoàn thể trong cơ quan để kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm về THPT, CLP.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Chương trình THPT, CLP năm 2019 của huyện, Thủ trưởng các cơ quan đơn vị và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí của cấp mình; cơ quan, đơn vị mình chậm nhất sau 30 ngày kể từ ngày Quyết định này ban hành và báo cáo UBND huyện (thông qua Phòng Tài chính – Kế hoạch). Trong Chương trình THPT, CLP cần cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm, tiêu chí đánh giá tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm cũng như các giải pháp, biện pháp thực hiện ngay trong năm 2019.

Ngoài ra, Thủ trưởng các cơ quan đơn vị và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn phải thực hiện chỉ đạo quán triệt về các việc như sau:

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức trong việc thực hiện kiểm tra, kịp thời làm rõ lãng phí khi có thông tin phát hiện để xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân trong phạm vi quản lý có hành vi lãng phí.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THPT, CLP năm 2019; thực hiện các quy định của pháp luật về THPT, CLP và Chương trình THPT, CLP trong phạm vi quản lý.

- Đẩy mạnh việc hoàn thiện hệ thống định mức tiêu chuẩn, chế độ làm cơ sở THPT, CLP; thực hiện công khai trong THPT, CLP, đặc biệt là công khai các hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí.

- Thực hiện chế độ báo cáo thực hiện Chương trình THPT, CLP năm 2019 theo quy định tại Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính và Báo cáo kết quả tự chấm điểm theo các tiêu chí đánh giá kết quả THPT, CLP trong chi thường xuyên tại Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 của Bộ Tài chính.

2. Về việc thực hiện công tác kiểm tra, giám sát:

Giao Phòng Tài chính – Kế hoạch chủ trì thực hiện thẩm định kết quả tự chấm điểm thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi thường xuyên của các cơ quan đơn vị và UBND các xã, thị trấn theo quy định tại Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 của Bộ Tài chính. Đồng thời, tổng hợp xây dựng báo cáo gửi Sở Tài chính và UBND tỉnh đúng thời gian quy định.

3. Về việc thực hiện chế độ báo cáo định kỳ:

Báo cáo (kèm theo Kết quả tự chấm điểm thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi thường xuyên quy định tại Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 của Bộ Tài chính) trước ngày 15/10/2019 (số liệu ước thực hiện của năm 2019) để tổng hợp, trình UBND huyện báo cáo Sở Tài chính và UBND tỉnh.

Báo cáo (kèm theo Kết quả tự chấm điểm thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi thường xuyên quy định tại Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 của Bộ Tài chính) trước ngày 10/02/2020 (số liệu thực hiện của năm 2019) để tổng hợp, trình UBND huyện báo cáo Sở Tài chính và UBND tỉnh.

4. Trách nhiệm phối hợp của các cơ quan, đơn vị:

- Công tác thông tin, tuyên truyền về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí do phòng Văn hóa - Thông tin huyện theo dõi, báo cáo.

- Công tác kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí do Thanh tra huyện theo dõi, báo cáo.

- Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong đầu tư xây dựng các dự án sử dụng NSNN, tiền, tài sản nhà nước do phòng Tài chính - Kế hoạch, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện theo dõi, báo cáo.

- Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên do phòng Tài nguyên & Môi trường huyện theo dõi, báo cáo.

- Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong đào tạo, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động khu vực nhà nước do phòng Nội vụ huyện theo dõi, báo cáo.

- Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sản xuất, tiêu dùng của nhân dân do phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện theo dõi, báo cáo.

- Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ của cơ quan, tổ chức sử dụng kinh phí NSNN và công trình phúc lợi công cộng do phòng Quản lý đô thị, phòng Tài chính - Kế hoạch huyện theo dõi, báo cáo.

- Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng NSNN do phòng Tài chính - Kế hoạch huyện theo dõi, báo cáo. Đồng thời, phòng Tài chính - Kế hoạch huyện chịu trách nhiệm theo dõi toàn diện, tổng hợp, báo cáo công tác THPTK, CLP trên địa bàn huyện.

- UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm theo dõi toàn diện, tổng hợp báo cáo công tác Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên địa bàn theo các nội dung quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2019 của UBND huyện. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc kịp thời phản ánh về UBND huyện (qua phòng Tài chính – Kế hoạch) để tổng hợp báo cáo UBND huyện xem xét, giải quyết./

